TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 29-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mã Nguyệt Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đoàn Tụ

2. Ông Hà Văn Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Ma Văn T; tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 03 tháng 02 năm 1982 tại M, Nguyên Bình, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Ma Văn D, tên gọi khác: Ma Ích T (Đã chết);

Con bà: Nông Thị S, sinh năm 1941; Nghề nghiệp: Không.

Trú tại: Xóm S, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Vợ: Mạc Thị M1, sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Công nhân

Trú tại: Xóm S, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Con: Có hai con. Con lớn sinh năm 2007; Con nhỏ sinh năm 2008.

Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Ngày 22/05/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 17/01/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tại trại giam Phú Sơn 4.

Tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2020 đến nay, hiện đang tại ngoại tại xóm S, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Mạc Thị M1, sinh năm 1987

2. Anh Ma Thế T1; sinh năm 2002

Cùng địa chỉ: Xóm S, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bà Mai, anh Thư có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1989

2. Ông Ma Thế D, sinh năm 1979

3. Ông Ngô Duy K, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Xóm S, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bà L, ông D, ông K vắng mặt tại phiên tòa (Bà L, ông D không có lý do; ông K có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 28/9/2020, Tổ công tác Công an xã M, huyện Nguyên Bình đã kiểm tra, phát hiện bị cáo Ma Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo cất dấu trong túi áo khoác phía bên trái trên người bị cáo đang mặc một gói giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,0458 gam. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng chuyển tang vật và hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nguyên Bình.

Ngày 29/9/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Nguyên Bình lập công văn số 268 gửi phòng PC09 Công an tỉnh Cao Bằng yêu cầu cân xác định khối lượng, và giám định gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Ma Văn T.

Ngày 09/10/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Cao Bằng có Kết luận giám định số 270, kết luận gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,0458g

(Không phẩy không bốn năm tám gam) là vật chứng thu giữ của Ma Văn T là ma túy, loại Heroine.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSNB ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Ma Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ma Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/9/2020, Ma Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 11Z1 - 2543 từ nhà ở xóm S, M, Nguyên Bình, Cao Bằng ra thành phố Cao Bằng để đi mua Heroine. Đi đến đoạn đường rẽ từ quốc lộ 34 vào xóm Đồng Tâm, xã M, huyện Nguyên Bình thì xe hết xăng. T gọi điện thoại cho Ngô Duy K lấy xe mô tô chở T ra thành phố Cao Bằng để mua xăng giúp. K đồng ý và đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát: 11B1 - 39883 từ nhà đến chở T ra thành phố Cao Bằng. Khi đi đến Km 8, đường rẽ vào huyện Nguyên Bình, T bảo K dừng xe và đợi ở đấy. T một mình điều khiển xe mô tô của K đến bến xe khách liên tỉnh thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng nhờ một người đàn ông lái xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) đi mua Heroine cho T với số tiền 200.000 đồng. Được khoảng 15 phút sau, người đàn ông lái xe ôm quay lại và đưa cho T một gói nhỏ Heroine. Mua được Heroine, T điều khiển xe mô tô đi đón K và cùng nhau đi về. Đến đoạn đường nhà máy gạch Tuynel thuộc xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, T lấy một nửa số Heroine mua được ra cùng K sử dụng. Lúc này K mới biết là T có Heroine trong người. Số Heroine còn lại T gói vào trong giấy bạc rồi đút vào túi áo khoác T đang mặc, T không nói cho K biết T còn heroine. Sử dụng xong T và K tiếp tục đi về, đến chỗ xe T hết xăng K hút lấy xăng từ xe của K sang cho xe T. Sau đó K đi về nhà theo hướng đường quốc lộ 34 đi thị trấn Nguyên Bình, Cao Bằng. T rẽ từ đường quốc lộ 34 vào xóm Đồng Tâm, xã M, Nguyên Bình được khoảng 100 mét thì bị Công an xã M, huyện Nguyên Bình bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine còn lại.

Ngoài lần mua Heroine với người đàn ông lái xe ôm vào ngày 28/9/2020, cách ngày bị bắt quả tang khoảng hai tháng, T còn được mua Heroine với người đàn ông này một lần với số tiền 200.000 đồng, khối lượng không rõ vì không cân. Địa điểm trao đổi mua bán ở bến xe khách liên tỉnh thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng. Khi trao đổi mua bán Heroine chỉ có T và người đàn ông lái xe ôm biết. Mục đích T mua Heroine về để bản thân sử dụng và T đã sử dụng hết số heroine mua được.

Quá trình điều tra, những vật chứng đã thu giữ gồm: Một xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 11Z1 - 2543, số máy: 216945, số khung: 61216945; Một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh, số IMEI 1: 861325043097517, số IMEI 2: 8613250043097509, trong điện thoại có một sim số: 0387303370; Tiền Việt Nam: 1.365.000 đồng xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại

cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội *"*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"* và xử phạt bị cáo với mức án từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

- Về vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại theo đúng quy định.

- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan khai đã được nhận lại tài sản thu giữ trong quá trình bắt quả tang bị cáo và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Ma Văn T hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai: Ngày 28/9/2020, Ma Văn T mua một gói nhỏ Heroine hết 200.000 đồng với một người đàn ông lái xe ôm tại bến xe khách liên tỉnh thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng. Khi trao đổi mua bán Heroine chỉ có T và người đàn ông lái xe ôm biết. Mục đích T mua Heroine về để bản thân sử dụng, sau khi mua được số Heroine trên T và K đã sử dụng hết một phần, số còn lại chưa kịp sử dụng thì bị công an phát hiện thu giữ có khối lượng 0,0458 gam (không phẩy không bốn năm tám gam). Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy lần này, bị cáo đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, trong quá trình điều tra và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Ma Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm

a, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị phát hiện và bắt giữ ngày 28/9/2020 bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù theo bản án số 06/2013/HSST ngày 22/05/2013. Ngày 17/01/2019, bị cáo chấp hành xong án phạt tù tại trai giam Phú Sơn 4 và thi hành xong khoản tiền án phí, tiền phạt tại chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, Cao Bằng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành công dân tốt.

[4] Những vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ trên người bị cáo Ma Văn T: Bị cáo khai mua với một người đàn ông lái xe ôm ở bến xe liên tỉnh Cao Bằng nhưng quá trình điều tra không xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với hành vi Ma Văn T mua heroine với người đàn ông lái xe ôm cách ngày T bị bắt quả tang khoảng hai tháng, mục đích T mua Heroine về để bản thân sử dụng, T đã sử dụng hết số Heroine mua được, không xác định được khối lượng Heroine nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ma Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với hành vi của Ngô Duy K dùng xe mô tô chở Ma Văn T ra thành phố với mục đích là đi mua xăng về đổ vào xe T, trên đường quay về T mang Heroine ra sử dụng K mới biết T có Heroine, sau khi sử dụng Heroine xong, K không biết T còn Heroine trong người. Khối lượng heroine thu giữ khi bắt quả tang của T có khối lượng dưới 0,1 gam, bản thân K là người chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, do đó hành vi của K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam: 1.365.000 đồng, qua điều tra đã xác định số tiền này là của Ma Văn T đi làm thuê mà có, trong đó có 700.00 đồng là tiền công của Ma Thế T1 nhưng T chưa đưa cho T1. Số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả đã lại cho T là có căn

cứ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Một xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 11Z1 - 2543, số máy: 216945, số khung: 61216945. Qua điều tra xác định chủ sở hữu là của bà Mạc Thị M1 (vợ của Ma Văn T) sinh năm 1987 trú tại S, M, Nguyên Bình. Khi T sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy thì M1 không biết. Bà M1 đã ủy quyền cho T nhận lại chiếc mô tô trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho Ma Văn T là có căn cứ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh, số IMEI 1: 861325043097517, số IMEI 2: 8613250043097509, trong điện thoại có một sim số: 0387303370. Qua điều tra xác định chủ sở hữu là Ma Văn T. Chiếc điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho Ma Văn T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về số lượng ma túy thu giữ trên người Ma Văn T đã mang đi giám định hết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Ma Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt: Bị cáo Ma Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, trại giam;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠTHẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã M;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

Mã Nguyệt Thu